

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYÊN MỘC**

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Bà Châu Nguyễn Xuân Thu

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Ngô Thị Quốc Thanh

Bà La Thị Thu Nga

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 368/2024/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2024;

**XÉT THẤY:**

Tại phiên tòa, các đương sự đã tự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự:**

- *Nguyên đơn:* Bà Lâm Thị B P, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 3, ấp N, xã X, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

- *Bị đơn:* Ông Phan Q C, sinh năm: 1978; địa chỉ: Tổ 3, ấp N, xã X, huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Lâm Thị B P và ông Phan Q C thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Có 02 con chung tên là Phan L T Đ sinh ngày 07/4/2002 và Phan L T V sinh ngày 21/9/2014. Con Phan L T Đ đã trưởng thành. Bà Lâm T B P được trực tiếp nuôi con chung Phan L T V sinh ngày 21/9/2014. Bà P không yêu cầu ông C cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, cha mẹ vẫn có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên; người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; cha mẹ trực tiếp nuôi con cùng

các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc chăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ, ông C phải chịu án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn là 150.000đ, do bà P tự nguyện chịu toàn bộ án phí nên trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0005205 ngày 18/11/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; Bà P đã nộp đủ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

*Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 của Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- Chi cục THADS huyện Xuyên Mộc;
- UBND xã Xuyên Mộc;
- Lưu hồ sơ vụ án, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Châu Nguyễn Xuân Thu**